

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 06/2022/HSST

Ngày: 17/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cang và bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Đào Phương N**, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn P, xã Hoà Quang N, Hện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: V N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Đào Tấn Sự, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị Hồng Lan, sinh năm 1969; Vợ Nguyễn Thị Bích Quỳnh, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2021. Có mặt tại phiên tòa

2. **Nguyễn Thành H**, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn P, xã Hoà Quang N, Hện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: V N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Văn THên, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị Kim Xuân, sinh năm 1967; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2021. Có mặt tại phiên tòa

Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa - tỉnh Phú Yên truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

3. Trương Trần Hải T, sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn P, xã Hoà Quang N, Hện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: V N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trương Hải Thiện, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Nữ Nhi, sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2021. Có mặt tại phiên toà

Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa - tỉnh Phú Yên truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

4. Phạm Quốc V, sinh ngày 26/8/2003; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Đ, xã HQB, Hện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: V N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Phạm Ngọc C, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2021. Có mặt tại phiên toà

Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa - tỉnh Phú Yên truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành H: Luật sư Trần Danh T – VPLS Trần Danh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quốc V: Luật sư Nguyễn Hương Q – Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Phú Yên. Có mặt

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Quốc V: Ông Phạm Ngọc C, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 (là cha mẹ ruột); trú tại: thôn Đ, xã HQB, Hện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; trú tại: thôn Đ, xã HQB, Hện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt

Người làm chứng: Bùi Nguyễn Dương Y, sinh năm 2002; trú tại: 12 MXT, phường 5, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/5/2021, Đào Phương N, Trương Trần Hải T và Phạm Quốc V cùng uống cà phê tại quán Win thuộc phường 5, thành phố Tuy Hòa, N rủ T, V hôm sau sử dụng ma túy, cả hai đồng ý. Khoảng 20 giờ ngày 26/5/2021, N và Nguyễn Thành H đi từ Phú Hòa xuống Tuy Hòa mục đích để uống cà phê thì N rủ H sử dụng ma túy cùng với T, V, thì H đồng ý. Sau đó, N, T, V và H đến khách sạn Tiến Phát, địa chỉ lô 677-679, đường Hùng Vương, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa để thuê phòng sử dụng ma túy. Tại đây, N, H, T và V cùng bàn bạc góp tiền để thuê phòng và mua ma túy sử dụng. T góp 3.500.000 đồng, N góp 2.000.000 đồng, V, H mỗi người góp 1.000.000 đồng, H là người giữ tiền; H trực tiếp gặp lễ tân thuê phòng với giá 3.500.000 đồng; T lấy nước Coca và nước lọc để sử dụng ma túy. Sau đó, cả nhóm lên phòng 307, T vào phòng thấy trên bàn có bì nylon bên trong có 02 mảnh viên nén màu xanh là ma túy nên T lấy cất giấu trong ví mục đích để sử dụng riêng; N liên hệ qua tài khoản Facebook tên Ken mua ma túy gồm 2 viên thuốc lắc và ma túy khay, giá 4.000.000 đồng, rồi N lên tầng 4 khách sạn lấy đĩa sứ màu trắng đem về phòng 307, N lấy tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn thành ống hút nhét vào đầu lọc thuốc lá, N kết nối điện thoại với loa mở nhạc phục vụ sử dụng ma túy. Sau đó, có một người phụ nữ không rõ lai lịch đến giao ma túy gồm 2 viên thuốc màu cam và bạch ma túy khay, người này cho một ít ma túy khay vào đĩa sứ, số ma túy khay còn lại bỏ trên tấm nệm, V đưa thẻ ATM để xào ma túy, H trả tiền ma túy 4.000.000 đồng. Chuẩn bị ma túy xong, N, T, V và H cùng sử dụng, mỗi người uống $\frac{1}{4}$ viên thuốc lắc màu cam và hít ma túy khay trong đĩa sứ, viên thuốc lắc màu cam còn lại được cuộn bên trong giấy vệ sinh bỏ trên tấm nệm, sử dụng ma túy xong H về trước, còn lại N, T, V. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Công an kiểm tra phòng 307 khách sạn Tiến Phát phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, T và V; đồng thời thu giữ đĩa sứ màu trắng có chất bột màu trắng là ma túy, 01 viên nén màu cam được cuộn trong giấy vệ sinh, 01 bì nylon bên trong đựng ma túy, cùng nhiều đồ vật liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kiểm tra túi quần của T có một ví cá nhân bên trong có một bì nylon đựng 02 mảnh viên nén màu xanh là ma túy. Tiến hành thử nước tiểu bằng que thử ma túy nhanh, kết quả N, T, V đều dương tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 167/GĐ-PC09 ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ T hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,664gam; Viên nén màu cam là ma túy, có MDMA, Ketamine, Methamphetamine, khối lượng 0,347gam; 02 mảnh viên màu xanh là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,225gam.

Vật chứng, đồ vật, tài sản tạm giữ:

- 0,537 gam Ketamine; 0,145 gam MDMA và 0,255 gam Methamphetamine, MDMA và Kentamine còn lại sau giám định.

- 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM Vietcombank; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ quần tròn thành ống hút hai đầu, ở giữa có bọc vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 bật lửa màu hồng; 01 bật lửa màu tím; 01 tờ giấy vệ sinh dùng để bọc ma túy; 06 vỏ lon nước Coca; 02 vỏ chai nước ngọt Thạch Bích; 01 đèn bên ngoài có hiệu H LAZER; 01 đèn bên mặt trước có ghi Animation beam of Laser Light NP 7979 V5; 01 loa hiệu JBL.

- 01 điện thoại cảm ứng màu xanh và 01 điện thoại Nokia màu đen của bị cáo Trương Trần Hải T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của bị cáo Đào Phương N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen của bị cáo Phạm Quốc V.

- 01 giấy CMND tên Trương Trần Hải T; 01 giấy CMND tên Đào Phương N; 01 giấy CMND tên Nguyễn Thành H.

- 01 ví da mặt ngoài có ghi chữ ARMANI; 01 ví da mặt ngoài có ghi chữ BOSS; 01 ví da màu đen.

- Xe mô-tô biển số 78E1-45330 và giấy đăng ký xe của Đào Phương N.

- Xe mô-tô biển số 78E1-45935 và giấy đăng ký xe của bà Nguyễn Thị H.

Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKSTH ngày 22/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố các bị cáo Đào Phương N, Nguyễn Thành H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Trương Trần Hải T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Phạm Quốc V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các

bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Phương N; áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành H; áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Trần Hải T; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, các điều 91, 98, 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Quốc V. Tuyên bố các bị cáo Đào Phương N, Nguyễn Thành H, Phạm Quốc V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Trương Trần Hải T phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt: bị cáo N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/5/2021; bị cáo H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2021; bị cáo T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/5/2021; bị cáo V từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/5/2021. Về hình phạt bổ sung: không. Về xử lý vật chứng: - *Tịch thu tiêu hủy*: 0,537 gam Ketamine; 0,145 gam MDMA và 0,255 gam Methamphetamine, MDMA và Kentamine còn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM Vietcombank; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ quần tròn thành ống hút hai đầu, ở giữa có bọc vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 bật lửa màu hồng; 01 bật lửa màu tím; 01 tờ giấy vệ sinh dùng để bọc ma túy; 06 vỏ lon nước Coca; 02 vỏ chai nước ngọt Thạch Bích; 01 ví da có chữ ARMANI; 01 ví da có chữ Boss; 01 ví da màu đen; - *Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước*: 01 đèn bên ngoài có hiệu H LAZER; 01 đèn mặt trước có ghi Animation beam of Laser Light NP 7979 V5; 01 loa hiệu JBL; 01 điện thoại cảm ứng màu xanh của bị cáo Trương Trần Hải T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của bị cáo Đào Phương N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen của bị cáo Phạm Quốc V; - *Trả lại cho chủ sở hữu*: Trả cho bị cáo Trương Trần Hải T: 01 giấy CMND tên Trương Trần Hải T và 01 điện thoại Nokia màu đen; Trả cho bị cáo Đào Phương N: 01 giấy CMND tên Đào Phương N, xe mô-tô 78E1-45330 và giấy đăng ký xe; Trả cho bị cáo Nguyễn Thành H: 01 giấy CMND tên Nguyễn Thành H; Trả cho bà Nguyễn Thị H: xe mô-tô biển

số 78E1-45935 và giấy đăng ký xe. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo H: thống nhất tội danh và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh nhân thân gia đình để xử phạt bị cáo H mức án nhẹ nhất.

- Người bào chữa cho bị cáo V: thống nhất tội danh và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh nhân thân gia đình để xử phạt bị cáo V mức án nhẹ nhất.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo V: thống nhất tội danh và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh nhân thân gia đình để xử phạt bị cáo V mức án nhẹ nhất.

- Người liên quan Nguyễn Thị H: không biết bị cáo Phạm Quốc V dùng xe mô-tô biển số 78E1-45935 để đi sử dụng ma túy nên đề nghị nhận lại tài sản là xe mô-tô biển số 78E1-45935 và giấy đăng ký xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với lời khai của người liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 00 ngày 26/5/2021 tại khách sạn Tiến Phát, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, các bị cáo Đào Phương N, Nguyễn Thành H, Trương Trần Hải T và Phạm Quốc V đã có hành vi thống nhất

cùng góp tiền để thuê phòng khách sạn và mua ma túy, cùng chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy, trong đó V là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c (riêng bị cáo V theo điểm b) khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đối với Trương Trần Hải T còn có hành vi cất giấu trong ví 0,225 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố các bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy. Việc tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo không chỉ gây hại đến sức khỏe của chính mình, sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử phạt mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo N là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp liên hệ mua ma túy và chuẩn bị ống hút, đĩa sứ, kết nối loa đèn phục vụ cho việc sử dụng nên hành vi của N có tính chất nguy hiểm cao nhất. Các bị cáo H, T đều cùng góp tiền và cùng chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy nên hành vi có tính chất nguy hiểm ngang nhau và thấp hơn N. Bị cáo V tại thời điểm phạm tội là người dưới 18 tuổi, bị truy tố với một tình tiết định khung nên mức hình phạt phải thấp hơn H, T.

[2.2] Xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho tất cả các bị cáo. Riêng bị cáo N từng tham gia nghĩa vụ quân sự, có bà nội là Bà mẹ V N anh hùng, ông nội và bác ruột là Liệt sĩ, ông bà ngoại được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến; bị cáo V tại phiên tòa cung cấp được Giấy chứng nhận Tổ quốc ghi công cho ông nội là Liệt sĩ nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo N, V.

[2.3] Xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn rất trẻ, hành vi đồng phạm có tính chất giản đơn, nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân chứ không có việc thu lợi bất chính từ ma túy nên cần xem xét

áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt, xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt, sớm hoà nhập với cộng đồng.

[2.4] Bị cáo Phạm Quốc V tại thời điểm phạm tội là người dưới 18 tuổi (17 tuổi 9 tháng) nên áp dụng thêm các điều 91, 101 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.5] Bị cáo Trương Trần Hải T phạm nhiều tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung.

[2.6] Các bị cáo Đào Phương N, Nguyễn Thành H, Phạm Quốc V không biết việc Trương Trần Hải T cất giữ 02 mảnh viên nén thuốc lắc màu xanh nên không đồng phạm với T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2.7] Đối với người đã bán và giao ma túy cho các bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[2.8] Đối với người quản lý khách sạn Tiến Phát: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khẳng định không biết việc thuê phòng để sử dụng ma túy, H chỉ nói cho thuê phòng để ở nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi của các bị cáo nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có dấu hiệu thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,537 gam Ketamine; 0,145 gam MDMA và 0,255 gam Methamphetamine, MDMA và Ketamine còn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM Vietcombank; 01 vỏ đầu lọc thuốc lá (bọc bên ngoài tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ); 01 bật lửa màu hồng; 01 bật lửa màu tím; 01 tờ giấy vệ sinh dùng để bọc ma túy; 06 vỏ lon nước Coca; 02 vỏ chai nước ngọt Thạch Bích; 01 ví da có chữ ARMANI của bị cáo T: Là tang vật phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ; 01 đèn bên ngoài có hiệu H LAZER; 01 đèn mặt trước có ghi Animation beam of Laser Light NP 7979 V5; 01 loa hiệu JBL; 01 điện thoại cảm ứng màu xanh của bị cáo Trương Trần Hải T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của bị cáo Đào Phương N; 01 điện

thoại di động hiệu Iphone màu đen của bị cáo Phạm Quốc V: là công cụ, phương tiện phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen và 01 giấy CMND của Trương Trần Hải T; 01 giấy CMND của Nguyễn Thành H; Xe mô-tô biển số 78E1-45330 và giấy đăng ký xe, 01 giấy CMND và 01 ví da có chữ Boss của Đào Phương N; 01 ví da màu đen của Phạm Quốc V; Xe mô-tô biển số 78E1-45935 và giấy đăng ký xe của bà Nguyễn Thị H: là tài sản của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

- Các bị cáo Đào Phương N, Nguyễn Thành H, Phạm Quốc V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Trương Trần Hải T phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Phương N.

- Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành H.

- Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 54, 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Trần Hải T.

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 54, 91, 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Quốc V.

Xử phạt:

- Bị cáo Đào Phương N: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27/5/2021.

- Bị cáo Nguyễn Thành H: 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 07/10/2021.

- Bị cáo Trương Trần Hải T: 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27/5/2021.

- Bị cáo Phạm Quốc V: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,537 gam Ketamine; 0,145 gam MDMA và 0,255 gam Methamphetamine, MDMA và Ketamine còn lại sau giám định.

- 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM Vietcombank; 01 vỏ đầu lọc thuốc lá (bọc bên ngoài tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ); 01 bật lửa màu hồng; 01 bật lửa màu tím; 01 tờ giấy vệ sinh dùng để bọc ma túy; 06 vỏ lon nước Coca; 02 vỏ chai nước ngọt Thạch Bích; 01 ví da có chữ ARMANI của bị cáo Trương Trần Hải T.

Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước:

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ; 01 đèn bên ngoài có hiệu H LAZER; 01 đèn mặt trước có ghi Animation beam of Laser Light NP 7979 V5; 01 loa hiệu JBL.

- 01 điện thoại cảm ứng màu xanh của bị cáo Trương Trần Hải T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của bị cáo Đào Phương N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen của bị cáo Phạm Quốc V.

Trả lại cho chủ sở hữu:

- Trả cho bị cáo Trương Trần Hải T: 01 giấy CMND tên Trương Trần Hải T và 01 điện thoại Nokia màu đen.

- Trả cho bị cáo Đào Phương N: 01 giấy CMND tên Đào Phương N, xe mô-tô 78E1-45330 và giấy đăng ký xe, 01 ví da có chữ Boss.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thành H: 01 giấy CMND tên Nguyễn Thành H.

- Trả cho bị cáo Phạm Quốc V: 01 ví da màu đen.
- Trả cho bà Nguyễn Thị H: xe mô-tô biển số 78E1-45935 và giấy đăng ký xe.

Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đào Phương N, Nguyễn Thành H, Trương Trần Hải T, Phạm Quốc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hoà;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà;
- Công an TP. Tuy Hoà;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

+

3

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lương Văn Cang Nguyễn Thị Thu Thảo

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Khắc Hiếu Nguyễn Thị Thu Thảo

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Khắc Hiếu Nguyễn Thị Thu Thảo

Lê Diễm Anh Trúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

Lê Diễm Anh Trúc